

VIỆT NAM

	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD	Vị thế mở (OI)	Giá tham chiếu	Giá mở cửa	Giá cao nhất	Giá thấp nhất	Giá đóng cửa	Chênh lệch với cơ sở
VN30					886.0	886.0	887.0	883.4	885.6	
VN30F1909	9/19/2019	10	22,299		886.9	887.0	887.5	885.8	886.0	0.4
VN30F1910	10/17/2019	38	143		886.6	887.0	887.5	886.5	887.0	1.4
VN30F1912	12/19/2019	101	37		882.9	887.0	887.5	885.3	885.9	0.3
VN30F2003	3/19/2020	192	13		885.0	886.8	887.0	886.1	886.4	0.8

SỰ KIỆN SẮP TỚI

- 11/09/2019 Chỉ số giá sản xuất của Hoa Kỳ (PPI)
- 12/09/2019 Hợp chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương châu Âu
- 17/09/2019 Hợp Ủy ban Thị trường Mở Liên bang Mỹ (FOMO)
- 18/09/2019 Hợp chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương Nhật
- 18/09/2019 Công bố chỉ số giá tiêu dùng (CPI) khu vực Châu Âu
- 19/09/2019 Quyết định lãi suất của Fed
- 19/09/2019 Quyết định lãi suất của Ngân hàng Anh (BoE)

NHẬN ĐỊNH

Chỉ số VN30 tiếp tục đứng giá

Chỉ số VN30 gần như không biến động và hoạt động giao dịch xuống vùng thấp nhất trong nhiều tháng. Mặc dù áp lực bán không mạnh nhưng cũng đủ khiến một số cổ phiếu như HPG, SSI, MSN tiếp tục mất giá. Dòng tiền tập trung vào số ít cổ phiếu như VJC, FPT, VNM và VIC.

Rõ ràng, đặt trong bối cảnh tâm lý của thị trường chứng khoán quốc tế tích cực trở lại, áp lực bán đến từ khối nhà đầu tư ngoại giảm đáng kể, có thể thấy tâm lý giới đầu tư ở thị trường Việt Nam đang khá yếu.

Sự vận động về giá của hợp đồng tương lai VN30F1909 vẫn chưa có gì thay đổi. Biến động trong phiên ngày càng hẹp và khối lượng giao dịch đạt mức thấp kỷ lục. Dòng tiền tiếp tục đứng ngoài, đồng nghĩa với việc giá hợp đồng vẫn giao dịch âm ảm đạm trong biên độ 880-890 điểm kéo dài suốt 3 tuần qua. Trước khi có sự biến động mạnh về giá thoát ra khỏi vùng sideway, thì chiến lược mua thấp bán cao tại vùng hỗ trợ/ kháng cự vẫn được áp dụng giao dịch trong ngày.

GIÁ, KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH VÀ VỊ THẾ MỜ CỦA CÁC HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

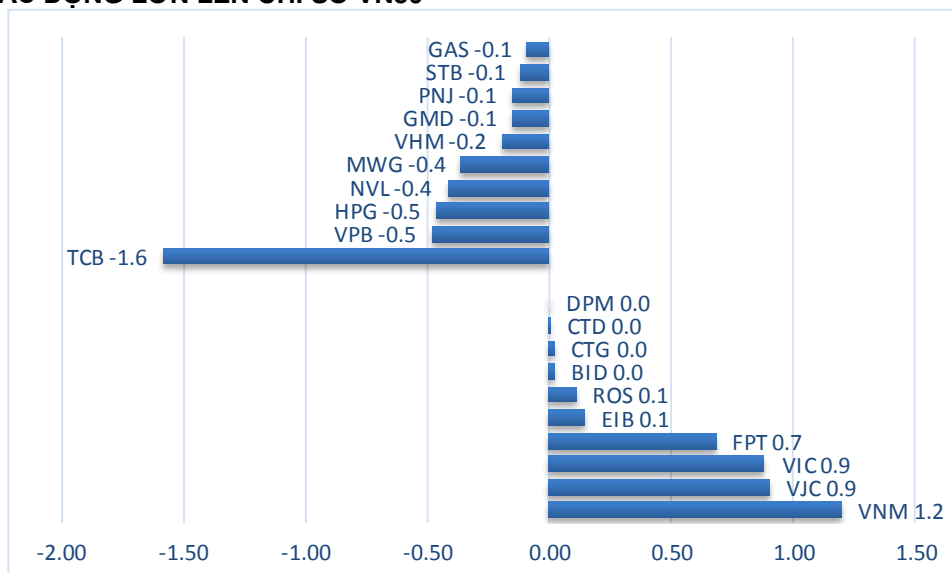
Ngày	VN30F1909	KLGD	Vị thế mờ (OI)
9/9/2019	886.0	22,299	
9/6/2019	886.9	42,755	17,598
9/5/2019	886.0	47,936	18,996
9/4/2019	887.0	54,449	21,280
9/3/2019	883.1	36,193	19,246
8/30/2019	886.0	51,742	16,397
8/29/2019	884.6	57,785	19,031
8/28/2019	880.9	74,245	19,477
8/27/2019	881.0	60,811	18,008
8/26/2019	885.5	76,157	19,325

Ngày	VN30F1910	KLGD	Vị thế mờ (OI)
9/9/2019	887.0	143	
9/6/2019	886.6	188	918
9/5/2019	886.0	203	909
9/4/2019	885.7	200	891
9/3/2019	884.0	287	853
8/30/2019	885.0	342	735
8/29/2019	882.8	359	688
8/28/2019	879.7	265	592
8/27/2019	878.9	383	550
8/26/2019	882.2	430	455

Ngày	VN30F1912	KLGD	Vị thế mờ (OI)
9/9/2019	887.7	67	
9/6/2019	885.9	37	458
9/5/2019	882.9	73	463
9/4/2019	887.5	129	459
9/3/2019	883.5	53	454
8/30/2019	883.5	42	445
8/29/2019	881.7	32	456
8/28/2019	879.1	42	451
8/27/2019	878.3	37	437
8/26/2019	881.1	99	435

Ngày	VN30F2003	KLGD	Vị thế mờ (OI)
9/9/2019	886.4	13	
9/6/2019	885.0	55	67
9/5/2019	885.9	21	69
9/4/2019	884.9	60	72
9/3/2019	881.1	25	94
8/30/2019	885.0	45	99
8/29/2019	881.5	21	102
8/28/2019	879.6	24	93
8/27/2019	878.0	23	87
8/26/2019	882.0	54	78

CÁC CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG LỚN LÊN CHỈ SỐ VN30



DANH MỤC CHỈ SỐ VN30

STT	CP	Ngành	Vốn hóa (Tỷ đồng)	Tỷ trọng trong VN30 INDEX (%)	GTGD (Tỷ đồng)	Room còn lại cho NĐTTC NN (%)	P/E	P/B
1	BID	Ngân hàng	130,253.1	1.0	30.4	26.7	18.2	2.4
2	CTD	Xây dựng và Vật liệu	7,416.4	0.6	3.6	0.1	20.9	0.9
3	CTG	Ngân hàng	74,281.9	0.9	22.4	0.0	13.6	1.0
4	BVH	Bảo hiểm	52,566.5	0.8	4.1	23.4	49.8	3.4
5	DPM	Hóa chất	5,224.3	0.3	3.3	29.5	15.7	0.7
6	EIB	Ngân hàng	20,900.4	2.8	0.8	0.0	39.2	1.3
7	FPT	Công nghệ thông tin	36,491.3	4.6	134.9	0.0	12.4	2.7
8	GAS	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	191,586.4	1.5	10.1	45.3	16.5	4.3
9	GMD	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	8,254.5	1.2	16.2	0.0	14.7	1.4
10	HDB	Ngân hàng	25,015.5	2.8	20.5	5.6	8.8	1.6
11	HPG	Tài nguyên Cơ bản	58,534.8	5.5	75.8	11.3	7.7	1.3
12	MBB	Ngân hàng	47,762.8	4.5	46.1	0.0	7.0	1.4
13	MSN	Thực phẩm và đồ uống	86,502.0	5.4	19.9	8.6	22.4	2.8
14	MWG	Bán lẻ	51,395.8	5.3	31.3	0.0	14.7	4.9
15	NVL	Bất động sản	57,036.4	3.6	21.9	31.2	17.1	2.8
16	PNJ	Trang sức	17,902.4	2.3	56.2	0.0	17.0	4.4
17	REE	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	10,929.3	1.0	11.0	0.0	6.7	1.1
18	ROS	Xây dựng và Vật liệu	15,637.3	0.7	365.0	46.5	76.7	2.6
19	SAB	Thực phẩm và đồ uống	170,580.8	3.0	4.4	36.6	39.5	9.7
20	SBT	Thực phẩm và đồ uống	8,848.6	0.7	19.1	94.1	31.1	1.5
21	SSI	Dịch vụ tài chính	10,618.3	1.0	18.1	42.2	10.5	1.1
22	STB	Ngân hàng	18,216.9	2.7	14.2	10.7	8.4	0.7
23	TCB	Ngân hàng	75,876.0	7.8	49.7	0.0	8.6	1.4
24	VCB	Ngân hàng	286,325.3	3.6	18.3	6.1	16.3	3.8
25	VHM	Thực phẩm và đồ uống	296,097.0	4.9	29.7	33.9	19.6	6.8
26	VIC	Bất động sản	410,211.7	8.2	20.2	21.6	74.6	5.0
27	VJC	Du lịch & Giải trí	69,565.8	5.7	97.8	11.3	13.5	5.1
28	VNM	Thực phẩm và đồ uống	216,801.5	9.9	61.7	41.0	22.8	7.7
29	VPB	Ngân hàng	49,503.5	5.5	31.4	0.0	6.7	1.3
30	VRE	Bất động sản	79,179.8	2.4	16.1	16.8	32.9	2.8

Nguồn: Bloomberg 9/9/2019

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Tư vấn Đầu tư – Công ty Cổ Phần Chứng Khoán VNDIRECT. Báo cáo này không trực tiếp hoặc ngụ ý dùng để phân phối, phát hành hay sử dụng cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào là công dân hay thường trú hoặc tạm trú tại bất kỳ địa phương, lãnh thổ, quốc gia hoặc đơn vị có chủ quyền nào khác mà việc phân phối, phát hành hay sử dụng đó trái với quy định của pháp luật.

Báo cáo này được cung cấp trên cơ sở được đảm bảo tính bảo mật. Người sử dụng không được phép (i) sao chép hoặc lưu trữ dưới bất kỳ hình thức (ii) truyền tay hoặc phân phối, trực tiếp hoặc gián tiếp, từng phần hay toàn bộ báo cáo, cho bất kỳ ai mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào sự tư vấn độc lập và phù hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư cá biệt, VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.

TRUNG TÂM TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Số 1 – Nguyễn Thượng Hiền – Hà Nội

Điện thoại: 02439724568

Máy lẻ: 12195

Email : trungtamtuvandautu@vndirect.com.vn

Website: <http://vndirect.com.vn>